

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 11 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bảo Lâm

Ông Phan Phục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 09 đường Phú Hòa, Phường 07, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

T (tên gọi khác: T), sinh ngày 03 tháng 12 năm 1992, nơi sinh: Bình Phước; hộ khẩu thường trú: đê C, phường L, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông C (Cư) và ông D; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con cả; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Trước đây bị đưa vào Trường Giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 315/QĐ-UB-NC ngày 12/4/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; bị bắt tạm giam ngày 21/01/2020 (có mặt).

- Bị hại: Anh N, sinh năm: 2000

Địa chỉ: 88/8A (số mới 296/82/7) đường N, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông T, sinh năm: 1973

Địa chỉ: 296/82/7 đường N, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh L, sinh năm: 1992

Địa chỉ: đường P, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Anh P, sinh năm: 1999

Địa chỉ: đường P, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng giữa tháng 4/2018, T quen biết hai Anh N và A do cùng chơi game trên mạng Internet. Trưa ngày 22/5/2018, Thiệt cùng anh Sơn, Thái Anh và Hương (bạn gái của Thiệt) cùng chơi game tại tiệm Internet địa chỉ: đường P, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Thiệt hỏi mượn xe máy của anh Thái Anh để đi mua cơm nhưng xe của anh Thái Anh hết xăng nên anh Thái Anh kêu anh Sơn cho Thiệt mượn xe, anh Sơn đồng ý cho Thiệt mượn chiếc xe máy hiệu Honda Wave Alpha, biển số: 59V2-652.09. Sau khi mượn được chiếc xe máy của anh Sơn, Thiệt điều khiển xe đi mua cơm, trên đường đi Thiệt liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này để bán lấy tiền tiêu xài. Thiệt điện thoại cho Quốc và cho biết vừa chiếm đoạt được xe máy nhờ tìm người bán xe hộ, Quốc đồng ý và cho biết có người Campuchia tên Yaai đang cần mua xe nói Thiệt điều khiển xe đến khu vực cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh để giao dịch bán xe, sau đó Thiệt khóa điện thoại di động của mình để anh Sơn và anh Thái Anh không liên lạc được rồi điều khiển xe đến địa điểm đã hẹn để gặp Quốc. Tại đây, sau khi xem xe thì Quốc điện thoại cho Yaai trao đổi bằng tiếng Campuchia rồi cho Thiệt biết Yaai đồng ý mua xe với giá 5.000.000 đồng, Thiệt đồng ý bán xe. Sau khi bán xe, Thiệt đón xe buýt về lại Thành phố Hồ Chí Minh rồi đón xe ô tô đi Vũng Tàu chơi và tiêu xài hết số tiền bán xe, sau đó xin làm nghề đánh bắt cá ngoài biển.

Sau khi xảy ra sự việc, anh Sơn đã kể lại cho chị C (bạn của anh Sơn) biết sự việc. Đến ngày 25/11/2018, Thiệt quay về lại Thành phố Hồ Chí Minh chơi và lưu trú tại một khách sạn trên đường Nguyễn Ảnh Thủ, Quận 12, tại đây Thiệt lên mạng sử dụng Facebook với nickname “Royal Anh” thì Thiệt thấy chị C dùng nickname “Tâm Bình” gửi lời kết bạn nên Thiệt đồng ý kết bạn. Sau thời gian nhắn tin trò chuyện trên Facebook, chị Trúc giả vờ hẹn gặp Thiệt tại trước cổng Trường Cao đẳng Xây dựng tại địa chỉ 190 đường Võ Văn Ngân, phường Bình Thới, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp mặt nói chuyện. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 27/11/2018 Thiệt đến điểm hẹn gặp chị Trúc thì bị anh Sơn và bạn anh Sơn giữ lại giao Thiệt cho Công an Phường 15, quận Tân Bình để xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, T đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave Alpha, biển số: 59V2-652.09, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình chưa thu hồi được.

Theo Kết luận định giá tài sản số 326/HĐĐGTS-TTHS ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số: 59V2-652.09, màu: Xanh-đen-bạc, số máy: JA39E0020616, số khung: 3902HY020561 có giá trị 17.000.000đ (Mười bảy triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 46/CTr-VKSQTB ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận: T lợi dụng sự tin tưởng của Anh N cho mượn xe máy hiệu Honda Wave Alpha, biển số: 59V2-652.09 để đi mua cơm, sau khi nhận được xe, Thiết liền nảy sinh ý định chiếm đoạt xe, Thiết mang xe đi bán cho đối tượng tên Quốc để lấy tiền tiêu xài rồi bỏ trốn. Theo kết quả định giá tài sản thì xe có giá 17.000.000 đồng, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với T về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại 02 chiếc điện thoại cho bị cáo nhưng đề nghị giao cho cơ quan Thi hành án tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 5 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel cho bị cáo, ngoài ra bị cáo không bào chữa hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, bị cáo biết lỗi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về phụng dưỡng mẹ của mình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an quận Tân Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản thực nghiệm điều tra cùng với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào trưa ngày 22/5/2018, T cùng Anh N, Anh P và Hương (bạn gái Thiệt) chơi game tại tiệm Internet địa chỉ đường P, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Thiệt hỏi mượn chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave Alpha, biển số: 59V2-652.09 của Anh N để đi mua cơm và được anh Sơn đồng ý. Sau khi đã nhận được tài sản, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này rồi bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản trên. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá chiếc xe gắn máy là 17.000.000đ (Mười bảy triệu) đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin trong quan hệ xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và góp phần làm xấu đi tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời cũng để bảo đảm đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, bỏ mất sớm, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng (có 01 simcard Viettel, trên simcard có số 8984048000028688919), Imei: 358756057880903 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen (không có simcard), Imei: 3516700938960040 là tài sản của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo Thiết nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Anh N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Về tài sản bị cáo chiếm đoạt đến nay chưa thu hồi được, anh Sơn cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, mức án đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Đối với đối tượng tên Quốc và Yaai có hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo phạm tội mà có, chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Giao trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng (có 01 simcard Viettel, trên simcard có số 8984048000028688919), Imei: 358756057880903 và 01 (một) điện thoại di

động hiệu Masstel màu đen (không có simcard), Imei: 3516700938960040 cho bị cáo Thiệt, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án theo Lệnh nhập kho vật chứng số 647/LNK ngày 16 tháng 3 năm 2020 và Phiếu nhập kho vật chứng số 44/PNK ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí: Bị cáo Thiệt phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Tân Bình; (3)
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (PC53); (1)
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an quận Tân Bình; (2)
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên
quan đến vụ án (1)
- Lưu vp, hồ sơ vụ án. (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Chính

Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000đ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con nhỏ, đang ở nhà trọ, chồng làm mướn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Phùng Văn Hải